

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 06/2023/HNGĐ - ST
Ngày 02/02/2023
V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 220/2022/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 12 năm 2022, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Bá V, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn KN1, xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thụy Yến T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 6, thôn GR, xã LH, huyện ĐT, tỉnh LĐ

(Tại phiên tòa có mặt anh V, vắng mặt chị T. Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn anh Nguyễn Bá V trình bày: Anh và chị Nguyễn Thụy Yến T kết hôn do tự nguyện ngày 24/5/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2019 đến

nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn anh xin được ly hôn chị Nguyễn Thụy Yến T.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thụy Yến T có 01 con chung là Nguyễn Bá V1, sinh ngày 25/9/2017. Ly hôn anh xin nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con cùng anh. Hiện anh đang trực tiếp nuôi con.

Về tài sản: Anh và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thụy Yến T khai: Chị và anh Nguyễn Bá V kết hôn do tự nguyện ngày 24/5/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2019 đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn anh V xin được ly hôn chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Bá V có 01 con chung là Nguyễn Bá V1, sinh ngày 25/9/2017, hiện con chung đang ở cùng anh V. Ly hôn chị đồng ý để anh V nuôi con V1, anh V không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con chị đồng ý.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn là anh Nguyễn Bá V giữ nguyên quan điểm xin ly hôn chị Nguyễn Thụy Yến T. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bá V1, sinh ngày 25/9/2017. Ly hôn anh xin nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con cùng anh. Hiện anh đang trực tiếp nuôi con. Về tài sản, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn - anh Nguyễn Bá V, bị đơn chị Nguyễn Thụy Yến T đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Bá V: Cho anh V được ly hôn chị Nguyễn Thụy Yến T. Về con chung: Đề nghị xử giao con chung Nguyễn Bá V1, sinh ngày 25/9/2017 cho anh Nguyễn Bá V được trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, anh V, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không giải quyết về tài sản chung vợ chồng giữa anh V, chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thụy Yến T có nơi thường trú tại xã LH, huyện ĐT, tỉnh LD. Tuy nhiên trước khi thụ lý vụ án chị T có đơn đề nghị lựa chọn Tòa án, chị T lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết

vụ án ly hôn của vợ chồng chị. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Bị đơn chị Nguyễn Thụy Yến T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thụy Yến T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh V kết hôn với chị T ngày 24/5/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh V xin ly hôn, chị T đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB thì quá trình chung sống anh V và chị T có mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh V xin ly hôn chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh V được ly hôn chị T. Xét thấy, anh V và chị T đã sống ly thân từ tháng 01/2019, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh V và chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh V xử cho anh V được ly hôn chị T là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Anh V và chị T có 01 con chung là Nguyễn Bá V1, sinh ngày 25/9/2017. Ly hôn anh V xin nuôi con chung, chị T đồng ý để anh V nuôi con. Ủy ban nhân dân xã LG xác định hiện anh V đang là người trực tiếp nuôi con chung và đề nghị Tòa án giải quyết về con chung theo quy định của pháp luật. Xét thấy, con chung đang ở cùng anh V, vì vậy, cần giao con chung Nguyễn Bá V1 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, anh V không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh là tự nguyện cần chấp nhận. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Anh V và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không giải quyết về tài sản chung vợ chồng giữa anh V và chị T.

[3] Về án phí: Anh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Anh V và chị T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 266; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Điều 58; Điều 69; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Bá V được ly hôn chị Nguyễn Thụy Yến T.

2. Về con chung: Xử giao con chung Nguyễn Bá V1, sinh ngày 25/9/2017 cho anh Nguyễn Bá V trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh V không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh, việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Bá V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003080 ngày 29/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DH thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Anh V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự, UBND xã LG;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Lan Phương